

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *M23* /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày *23* tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng trang trại
chăn nuôi thỏ khép kín theo hướng công nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả thẩm định số 405/BC-KHĐT ngày 15 tháng 8 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp thuận Nhà đầu tư: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thanh Bình

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 2700 847 250 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu ngày 24/10/2017.

Địa chỉ trụ sở chính: Bản Vóng, xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Nguyễn Hữu Kiêm.

Ngày sinh: 08/03/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 164145208

Ngày cấp: 03/09/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Ninh Bình.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hán Nam, xã Gia Tiến, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hán Nam, xã Gia Tiến, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

Chức danh: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc.

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

Điều 1. Nội dung dự án đầu tư

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi thỏ khép kín theo hướng công nghiệp.

2. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng trang trại chăn nuôi thỏ tập trung theo hướng công nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo mặt bằng sản xuất kinh doanh theo định hướng phát triển của Công ty, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của tỉnh; Tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, đồng thời đảm bảo các nghĩa vụ thuế đối với nhà nước.

3. Quy mô đầu tư

a) *Công suất thiết kế:* Thỏ thương phẩm: 150 tấn/năm; Thỏ giống: 40.000 con/năm.

b) *Sản phẩm, dịch vụ cung cấp:* Thỏ thương phẩm; thỏ giống.

c) *Quy mô xây dựng:*

- Nhà điều hành: Diện tích xây dựng 326,0 m²;
- Nhà ăn và nhà nghỉ công nhân viên: Diện tích xây dựng 326,0 m²;
- Nhà vệ sinh chung: Diện tích xây dựng 74,0 m²;
- Kho vật tư tổng hợp: Diện tích xây dựng 360,0 m²;
- Kho thức ăn chăn nuôi: Diện tích xây dựng 516,0 m²;
- Khu chuồng nuôi thỏ giống (2 chuồng): Diện tích xây dựng 1.032,0 m²;
- Khu chuồng nuôi thỏ thương phẩm (07 chuồng): Diện tích xây dựng 3.612,0 m²;
- Chuồng nuôi thỏ cách ly (01 chuồng): Diện tích xây dựng 516,0 m²;
- Nhà kiểm soát, khử trùng: Diện tích xây dựng 30,0 m²;
- Khu xử lý chất thải rắn và bể bioga: Diện tích xây dựng 180,0 m²;
- Ao điều hoà sinh thái: Diện tích xây dựng 2.773,0 m²;
- Khu trồng thức ăn tươi, xanh và cây xanh cách ly: Diện tích xây dựng 31.685,0 m²;
- Lán để xe công nhân viên: Diện tích xây dựng 90,0 m²;

- Trạm biến áp treo: Diện tích xây dựng 12,0 m²;
- Sân đường giao thông nội bộ: Diện tích xây dựng 7.798,0 m²;
- Cổng và tường rào: Diện tích xây dựng 270,0 m²;
- Nhà bảo vệ: Diện tích xây dựng 30,0 m²;
- Phần thiết bị: Hệ thống thiết bị nhà nuôi thỏ; hệ thống thiết bị khử trùng; hệ thống cấp điện; trạm biến áp 150kVA; hệ thống cấp thoát nước; xe tải 05 tấn; thiết bị văn phòng.

4. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình. Vị trí cụ thể như sau:

- Phía Đông Bắc giáp xã Văn Phú;
- Phía Tây Bắc và Tây Nam giáp đất nông nghiệp.

5. Diện tích sử dụng đất: 49.630 m².

6. Tổng vốn đầu tư: 28.940.000.000 đồng (Hai mươi tám tỷ, chín trăm bốn mươi triệu đồng).

7. Nguồn vốn: Vốn tự có và vốn vay.

8. Thời hạn hoạt động dự án: 50 năm kể từ ngày cấp quyết định chủ trương đầu tư.

9. Tiến độ thực hiện dự án

- Quý III năm 2019: Quyết định chủ trương đầu tư và cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- Quý IV năm 2019: Hoàn thiện thủ tục thuê đất, khảo sát địa chất, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và tổng dự toán các hạng mục công trình, xin cấp phép xây dựng;
- Quý I năm 2020 đến hết quý I năm 2021: Triển khai xây dựng, lắp đặt thiết bị, các hạng mục chính;
- Quý II năm 2021: Hoàn thiện hạ tầng, lắp đặt thiết bị và các hạng mục phụ trợ đưa dự án vào hoạt động.

Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng ưu đãi theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của tỉnh Ninh Bình.

Điều 3. Các điều kiện của Nhà đầu tư khi thực hiện dự án

Yêu cầu Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Thanh Bình thực hiện một số nội dung sau:

- Sau khi được cấp Quyết định chủ trương đầu tư, triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư, Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định hiện hành khác của pháp luật Việt Nam;

- Thực hiện việc ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo đúng quy định. Triển khai thực hiện dự án theo đúng tiến độ được ghi trong Quyết định chủ trương đầu tư; nếu triển khai chậm tiến độ và không được cơ quan có thẩm quyền cho phép giãn tiến độ sẽ thu hồi dự án, nhà đầu tư phải hoàn trả dự án, mặt bằng sạch và không được hỗ trợ, đền bù theo đúng quy định của pháp luật;

- Trong quá trình xây dựng và vận hành khai thác dự án phải đảm bảo vệ sinh, không làm ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp khu vực lân cận;

- Tuân thủ đầy đủ các quy định về tuyển dụng lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và các quy định an toàn - vệ sinh lao động, an toàn phòng chống cháy, nổ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Lập và gửi báo cáo về tình hình thực hiện và hoạt động của dự án định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014; báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 69, Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư (báo cáo 6 tháng trước ngày 10 tháng 6 của năm báo cáo, báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12 năm báo cáo) và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư Ninh Bình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Quyết định này được lập 03 (ba) bản gốc; Nhà đầu tư được cấp một bản, một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản được lưu tại UBND tỉnh Ninh Bình./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
 - Cục thuế tỉnh;
 - UBND huyện Nho Quan;
 - Lưu VT, VP4,2,3,5.
- TTUB 1619-TB/TU 13.9.2019.
vnh.83.QĐ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Thạch